



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP & DÂN DỤNG DẦU KHÍ

Địa chỉ: 35D đường 30/4 – Phường 9 – TP. Vũng tàu

Điện thoại: 0254.3838224 : Fax: 0254.3839 925

Email: info@pvc-ic.com.vn : Website: www.pvc-ic.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG
NGHIỆP & DÂN DỤNG DẦU KHÍ (PVC-IC)**

MÃ CHỨNG KHOÁN: PXI

Vũng Tàu, tháng 04 năm 2018

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	3
1. Thông tin khái quát.....	3
2. Ngành nghề kinh doanh.....	4
3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:.....	5
4. Định hướng phát triển.....	5
5. Các rủi ro	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017	7
1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự.....	7
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.....	25
4. Tình hình tài chính	27
5. Cơ cấu cổ đông.....	27
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	28
III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	30
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2017	30
2. Tình hình tài chính	33
3. Kế hoạch phát triển trong năm 2018	33
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	39
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị (HĐQT) về các mặt hoạt động của Công ty	39
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty	39
3. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.....	40
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	41
1. Hội đồng quản trị.....	41

2. Ban Kiểm soát.....	43
3. Thù lao của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát trong năm 2017.....	44
4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm 2017.....	44
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	44

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ**
- Tên tiếng Anh **PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt **PVC – IC**
- Logo của Công ty



- Vốn điều lệ 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng chẵn)
- Trụ sở chính Số 35D, Đường 30/4, Phường 9, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại (0254) 3 834 784 Fax (0254) 3 839 925
- Email info@pvc-ic.com.vn Website <http://pvc-ic.com.vn>
- Mã cổ phiếu PXI
- Tài khoản số 76010000175403 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500832971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và cấp thay đổi lần thứ tư ngày 06/07/2012.
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí tiền thân là Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được thành lập ngày 21/12/2007 theo quyết định số 03/QĐ-HĐQT-TCT của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 4904000226 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28/12/2007 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng). Nhiệm vụ chính của Công ty là: xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp trong và ngoài ngành Dầu khí; Đầu tư, xây lắp các công trình chuyên ngành Dầu khí; Xây dựng các công trình hạ tầng, cầu cảng, cấp thoát nước; Đầu tư kinh doanh địa ốc, hạ tầng phụ trợ.

Sau gần ba năm hoạt động, Công ty ngày càng phát triển. Sản lượng và lợi nhuận của Công ty không ngừng gia tăng, thu nhập của người lao động được nâng cao. Công ty trở thành một đơn vị chủ lực về xây dựng công nghiệp và dân dụng của Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

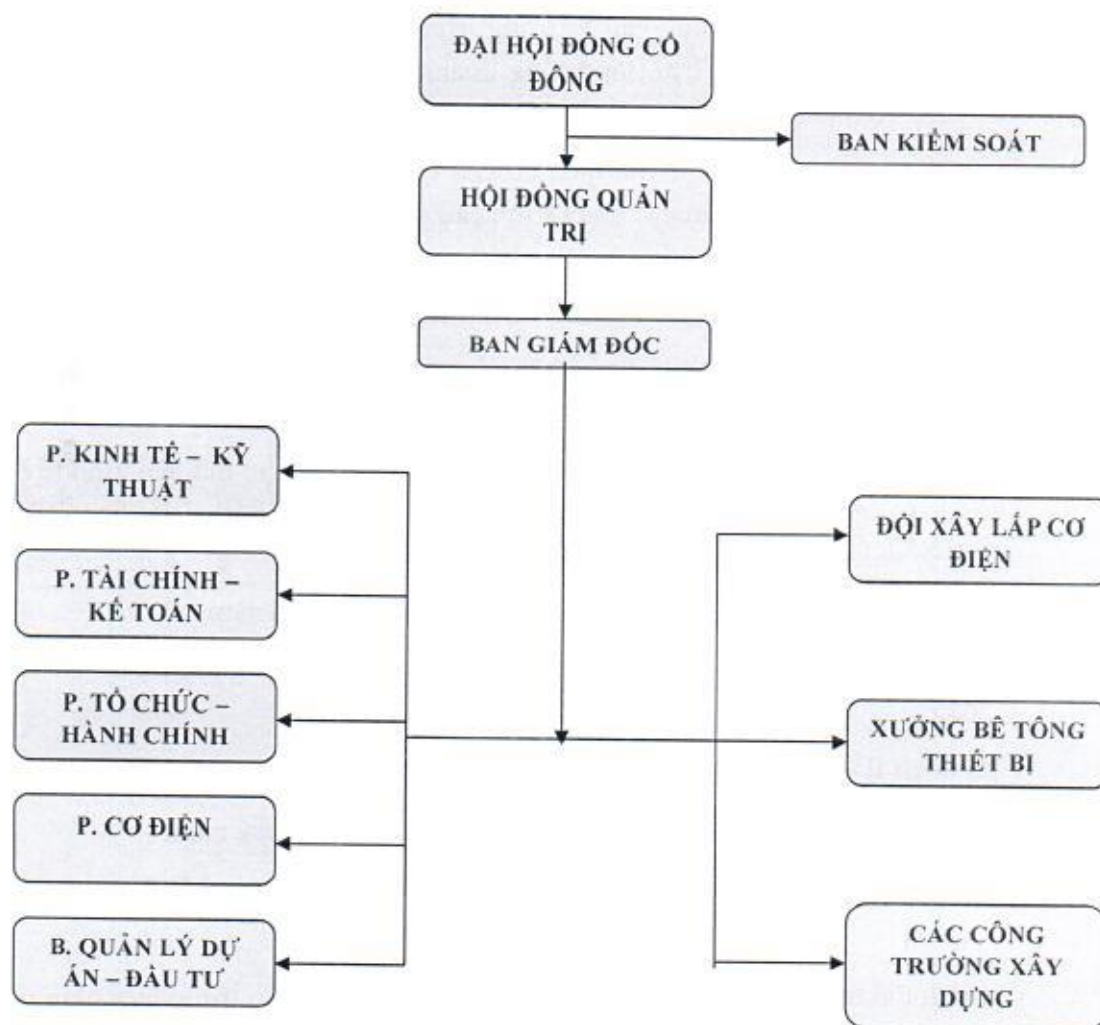
Nhằm chủ động hơn trong hoạt động kinh doanh của mình, Công ty đã đề xuất phương án và được Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam phê duyệt việc chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH 1 TV sang Công ty Cổ phần vào ngày 16/11/2009 theo quyết định số 964/QĐ-XLKD. Dựa trên quyết định này, Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí chính thức được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2009 với vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng).

Ngày 21/06/2010, cổ phiếu của Công ty đã chính thức giao dịch trên Sở GDCK TP HCM.

2. Ngành nghề kinh doanh

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;
- Xây dựng công nghiệp dân dụng; Xây dựng các công trình hạ tầng, cầu, cảng, đầu tư kinh doanh địa ốc, hạ tầng phụ trợ;
- Đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất công nghiệp, năng lượng, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; Đầu tư xây lắp các công trình chuyên ngành dầu khí; Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu đô thị;
- Thi công, mua bán, lắp đặt, sửa chữa, bảo trì các hệ thống: báo cháy tự động, chữa cháy, chống sét, camera quan sát, tổng đài điện thoại, thang máy, điện, điện lạnh, hệ thống chiếu sáng, cấp thoát nước;
- Kinh doanh các thiết bị, máy móc, vật tư ngành xây dựng, công nghiệp và khai khoáng;
- Lập dự án đầu tư ; thiết kế kết cấu công trình dân dụng; thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao;
- Sản xuất gạch nhẹ;
- Sản xuất chế tạo thang cáp, máng cáp, bảng tủ điện, bảng tủ điều khiển các loại;
- Gia công cơ khí (không sản xuất tại các phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và Phường Thắng Tam của TP Vũng Tàu);
- Thi công xây dựng đường dây và trạm biến thế điện trung thế đến 35 KV.

3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Xây dựng và phát triển PVC-IC thành một Công ty Xây lắp, có trình độ quản lý và công nghệ thi công xây lắp đủ để quản lý và triển khai những dự án công nghiệp, dân dụng và các dự án của ngành Dầu khí theo hình thức tổng thầu EPC.

Tiếp tục khai thác và nâng cao tỷ trọng trong lĩnh vực xây dựng công trình công nghiệp chiếm khoảng 60% - 70% trong tổng doanh thu xây lắp của PVC-IC, đây là thế mạnh của PetroVietnam.

Duy trì và phát triển thế mạnh hiện có của PVC-IC trong lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng tiến tới nhận thầu các công trình cao ốc theo hình thức tổng thầu EPC, hoặc hình thức chìa khóa trao tay

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong giai đoạn nền kinh tế khó khăn như hiện nay, PVC-IC vẫn quyết tâm phấn đấu mức tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn 2017 đến 2025 như sau:

- Giai đoạn I - Từ năm 2017 đến năm 2020: Đây là giai đoạn mà nền kinh tế đang rất khó khăn, các dự án đầu tư gần như đóng băng hoặc triển khai rất hạn chế. Do đó giá trị SXKD của PVC-IC cũng ảnh hưởng đáng kể.
 - Giá trị SXKD phần đầu mức tăng trưởng đạt 1% - 3% năm.
 - Tập trung thu hồi công nợ các dự án đã hoàn thành để giảm tối đa lãi vay ngân hàng.
- Giai đoạn II - Từ năm 2020 đến năm 2025:
 - Giá trị SXKD phần đầu mức tăng trưởng đạt 5% đến 7% năm.
 - Tìm kiếm và đầu tư với các đối tác để triển khai các dự án bất động sản.

5. Các rủi ro

Giá dầu thô trên thế giới biến động liên tục và giảm giá sâu trong thời gian vừa qua, nếu tiếp tục giảm giá trong thời gian tới sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tài chính của tập đoàn cũng như các kế hoạch xây dựng cơ bản của tập đoàn đã được xây dựng. Trong khi đó, hầu hết các công trình xây lắp của công ty PVC-IC đều là các công trình trong ngành và sẽ phụ thuộc rất nhiều vào sự biến động này trong thời gian tới.

Tình hình nợ xấu của các ngân hàng trong thời gian qua cũng đã được giải quyết một phần đáng kể. Tuy nhiên, vẫn chưa được giải quyết một cách triệt để đặc biệt là các ngân hàng đang tìm mọi cách để làm đẹp tình hình tài chính của doanh nghiệp. Do đó, rất có thể trong thời gian tới lãi suất ngân hàng có thể tăng điều này cũng ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí tài chính của doanh nghiệp.

Trong một vài năm gần đây lực lượng lao động của ngành xây dựng liên tục giảm nguyên nhân là do thời gian vừa qua các khu công nghiệp ngày càng nhiều đã thu hút phần lớn lực lượng lao động trong xã hội. Trong khi PVC-IC đang chuyển dần sang xây lắp các công trình công nghiệp là chính nên cần một lực lượng lao động rất lớn dẫn đến tình trạng khan hiếm và đẩy mức chí nhân công lên rất cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017**1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
I	Chỉ tiêu kinh tế tài chính				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Tỷ đồng	300	300	100
2	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	567	208	36,7
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	538	298	55,4
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,7	(43)	-
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6	(43)	-
II	Đầu tư	Tỷ đồng			
1	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	262,23	216,23	82,5
2	Mua sắm MMTB	Tỷ đồng	16,8		

2. Tổ chức và nhân sự**2.1. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành****2.1.1. Thành viên Hội đồng quản trị**

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Minh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
3	Ông Phạm Mạnh Cường	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
4	Ông Hà Quốc Hải	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc đến hết 31/8/2017
5	Ông Nguyễn Văn Hoàn	Ủy viên HĐQT

a. Chủ tịch HĐQT – Lê Minh Hải

– Giới tính: Nam

- Sinh ngày: 10/12/1976
- Nơi sinh: Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 87 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.Thắng Tam, TP.Vũng Tàu
- Số CMND: 273049297. Nơi cấp: CA.Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày cấp: 25/9/2012

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 11/2001 đến 3/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Kỹ sư Xây dựng
Từ 4/2006 đến 12/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Kỹ sư Xây dựng
Từ 01/2008 đến 3/2009	Đội công trình số 1 - Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Đội trưởng
Từ 4/2009 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Phó Tổng Giám đốc
Từ 12/2009 đến 24/4/2014	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 25/4/2014 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 17.000 cổ phần
- Sở hữu đại diện (Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam): 6.000.000 cổ phần
- Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

b. Ủy viên HĐQT (kiêm Giám đốc) - Hồ Sỹ Hoàng

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 22/8/1972
- Nơi sinh: Hà Linh, Hương Khê, Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Linh, Hương Khê, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Lô 10-11 Khu Làng cá Bến Đình, P.9, TP.Vũng Tàu
- Số CMND: 273456932. Nơi cấp: CA. Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày cấp: 04/8/2008

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh – Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1999 đến 4/2003	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Cán bộ kỹ thuật
Từ 5/2003 đến 4/2006	Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh nhà số 1 - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Đội trưởng
Từ 5/2006 đến 12/2007	Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh nhà số 1- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 1/2008 đến 11/2009	Công ty TNHH một TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Tổng Giám đốc
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 54.700 cổ phần
 - Sở hữu đại diện (Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam): 6.000.000 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

c. Ủy viên HĐQT - Phạm Mạnh Cường

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 11/7/1970
- Nơi sinh: Lạng Sơn
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: 24D7 Phan Kế Bính, Phường 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273546991. Nơi cấp: CA. Bà Rịa - Vũng Tàu
Ngày cấp: 30/11/2010
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ chế tạo máy - ngành CK chế tạo.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 7/1998 đến 12/2003	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Kỹ sư
Từ 01/2004 đến 3/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó Trưởng phòng
Từ 4/2006 đến 7/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó Trưởng phòng

Từ 8/2007 đến 11/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Trưởng phòng
Từ 12/2007 đến 11/2009	Phòng Vật tư thiết bị - Công ty TNHH MTV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Trưởng phòng
Từ 12/2009 đến 02/2010	Phòng Vật tư thiết bị - Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Trưởng phòng
Từ 3/2010 đến 3/2010	Công trường Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 - Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Giám đốc Dự án
Từ 4/2010 đến 26/4/2017	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 27/4/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

d. Ủy viên HĐQT - Hà Quốc Hải

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 19/8/1961
- Nơi sinh: Liên Châu, Yên Lạc, Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Liên Châu, Yên Lạc, Vĩnh Phúc

- Địa chỉ thường trú: 39/52 Thống Nhất, Phường 3, Vũng Tàu
- Số CMND: 273328218. Nơi cấp: CA. Bà Rịa - Vũng Tàu
Ngày cấp: 11/10/2005
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại thương
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1983 đến 11/1985	E190F345 Quân khu 2	Bộ đội
12/1985 đến 9/1986	Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội	Chuyên viên
10/1986 đến 12/1990	Công ty Du lịch Vũng Tàu	- Trưởng trạm giao nhận hàng xuất nhập khẩu - Phó giám đốc Công ty Liên doanh Choyon
01/1991 đến 5/1993	Công ty Dịch vụ Du lịch Vũng Tàu	Phó giám đốc Xí nghiệp
6/1993 đến 5/1999	Công ty Đầu tư xây dựng và Thương mại tỉnh BR-VT	Trưởng phòng Hợp tác - Đầu tư
8/1999 đến 12/2002	Phòng Kế hoạch đầu tư - Công ty Thiết kế và xây dựng dầu khí	Chuyên viên
01/2003 đến 01/2004	Phòng Tiếp thị đấu thầu - Công ty Thiết kế và Xây dựng dầu khí	Chuyên viên
02/2004 đến 9/2004	Công ty Thiết kế và Xây dựng dầu khí	Phó chánh văn phòng
10/2004 đến 3/2006	Công ty Thiết kế và Xây dựng dầu khí	Phó phòng TCHC
4/2006 đến 7/2007	Công ty Cổ phần Xây lắp dầu khí	Phó phòng TCHC
8/2007 đến 11/2007	Công ty Cổ phần Xây lắp dầu khí	Chánh văn phòng

12/2007 đến 11/2009	Công ty TNHH một TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Phó Tổng giám đốc
12/2009 đến 5/2011	Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Phó Tổng giám đốc
6/2011 đến 26/4/2017	Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Phó giám đốc
27/4/2017 đến 31/8/2017	Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

e. Ủy viên HĐQT - Nguyễn Văn Hoàn

- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 10/9/1965
- Nơi sinh: Yên Tân, Ý Yên, Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Ý Yên, Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 65 Lương Thế Vinh, Phường 9, TP.Vũng Tàu.
- Nơi ở hiện nay: 56A Yên Bái, Phường 4, TP.Vũng Tàu.
- Số CMND: 273353672. Nơi cấp: CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Ngày cấp: 08/6/2006.
- Trình độ văn hóa: 10/10.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành: Kế toán xây dựng cơ bản.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Quá trình công tác:

Tháng, năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/1993 đến 03/1999	Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Kiểm soát viên thuế
Từ 04/1999 đến 07/2002	Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Kế toán tổng hợp
Từ 08/2002 đến 06/2005	Xí nghiệp Xây dựng số 1 – thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 07/2005 đến 11/2005	Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 12/2005 đến 11/2006	Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng – Bộ Xây dựng	Phụ trách Ban Kiểm soát
Từ 12/2006 đến 03/2008	Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng – Bộ Xây dựng	Trưởng Ban Kiểm soát
Từ 03/2008 đến 07/2012	- Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Bộ Xây dựng. - Công ty CP cấu kiện bê tông DIC Tín Nghĩa. - Công ty CP DIC Long Hương. - Công ty CP DIC Minh Hưng. - Công ty CP DIC Vật liệu	Trưởng Ban Kiểm soát Kiểm nhiệm : Trưởng Ban Kiểm soát Thành viên HĐQT Thành viên HĐQT Thành viên HĐQT
Từ 08/2012 đến 06/2013	- Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Bộ Xây dựng. - Công ty CP DIC Phương Nam. - Công ty CP DIC Đồng Tiến. - Công ty CP DIC Hội An.	Giám đốc Ban Đầu tư & Quản lý vốn. Kiểm nhiệm : Trưởng Ban Kiểm soát Thành viên HĐQT

	- Công ty CP Gạch men Anh Em DIC.	Thành viên HĐQT Thành viên HĐQT
Từ 07/2013 đến 03/2016	Công ty CP Du lịch & Thương mại DIC – thuộc Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2016 đến 05/2016	Nghỉ làm thủ tục chuyển công tác	
Từ 06/2016 đến nay	Công ty CP Xây dựng Công nghiệp & Dân dụng Dầu khí – thuộc Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Ủy viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 3.200 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 11.000.000 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

2.1.2. Ban Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Giám đốc
2	Ông Hà Quốc Hải	Phó Giám đốc
3	Ông Phạm Mạnh Cường	Phó Giám đốc
4	Ông Phùng Văn Công	Phó Giám đốc

- a. Giám đốc - Hồ Sỹ Hoàng (xem phần b – Hội đồng quản trị)
- b. Phó Giám đốc - Hà Quốc Hải (xem phần d – Hội đồng quản trị)
- c. Phó Giám đốc – Phạm Mạnh Cường (xem phần c – Hội đồng quản trị)
- d. Phó Giám đốc – Phùng Văn Công

- Giới tính: Nam

- Sinh ngày: 02/6/1974
- Nơi sinh: Nam Điền, Nam Trực, Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Điền, Nam Trực, Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 32D10 Lương Thế Vinh, Phường 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273479994. Nơi cấp: CA. Bà Rịa – Vũng Tàu
Ngày cấp: 09/5/2009
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1993 đến 1994	Xí nghiệp Xây dựng số 4 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.	Công nhân
Từ 1995 đến 1999	Trường Đại học Công Đoàn.	Sinh viên
Từ 1999 đến 2002	Phòng TCKT – Xí nghiệp Xây dựng số 4 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Nhân viên
Từ 2002 đến 2004	Xí nghiệp Xây dựng số 4 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 2005 đến 3/2006	Xí nghiệp Xây lắp và kinh doanh nhà số 1 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 4/2006 đến 12/2007	Xí nghiệp Xây lắp và kinh doanh nhà số 1 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 01/2008 đến 6/2008	XN sửa chữa các công trình Dầu khí thuộc Công ty TNHH 1TV Xây lắp đường ống BB Dầu khí	Trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 7/2008 đến 9/2009	Công ty TNHH 1TV Xây lắp đường ống BB Dầu khí	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 10/2009 đến 02/2011	Công ty Cổ phần đầu tư KCN Dầu khí IDICO Long Sơn.	Trưởng phòng Tài chính kế toán

Từ 3/2011 đến 3/2012	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí.	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 4/2012 đến 4/2013	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí.	Trưởng ban Kiểm soát
Từ 26/4/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí.	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 2.400 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

2.1.3. Kế toán trưởng – Lê Ngọc Hoàng

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 14/05/1967
- Nơi sinh: Thạch Mỹ, Lộc Hà, Hà Tĩnh.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thạch Mỹ, Lộc Hà, Hà Tĩnh.
- Địa chỉ thường trú: Số 11 Đồng Đa, Phường Thắng Nhất, Vũng Tàu
- Số CMND: 273375374. Nơi cấp: CA. Bà Rịa – Vũng Tàu
Ngày cấp: 20/09/2008
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản lý công nghiệp
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

Từ 02/1985 đến 06/1987	Trung đoàn 414 - Quân khu 4	Bộ đội
Từ 8/1988 đến 7/1991	Trường Trung cấp Thống kê II	Sinh viên
Từ 12/1991 đến 12/1994	Xí nghiệp Thi Công Cơ Giới – XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Kế toán Vật tư, kế toán Ngân hàng
Từ 01/1995 đến 10/2006	Xí nghiệp Thi Công Cơ Giới – Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Kế toán Tổng hợp, kế toán công nợ
Từ 11/2006 đến 7/2007	Xí nghiệp Xây lắp và Thi Công Cơ Giới – Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 8/2007 đến 12/2007	Xí nghiệp Xây lắp và Thi Công Cơ Giới - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 01/2008 đến 4/2008	Xí nghiệp Thi Công Cơ giới - Công ty TNHH 1 TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ 5/2008 đến 11/2009	Công ty TNHH 1 TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 12/2009 đến 19/02/2013	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó phòng Tài chính kế toán
Ngày 18/02/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính kế toán

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

2.1.4. Ban Kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Văn Tuy	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ngô Trúc Vy	Thành viên BKS
3	Ngô Thị Thu Hoài	Thành viên BKS

a. Trưởng ban kiểm soát – Ngô Văn Tuy

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 14/04/1959
- Nơi sinh: Chương Dương, Đông Hưng, Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chương Dương, Đông Hưng, Thái Bình.
- Địa chỉ thường trú: Số 55 Tôn Thất Thuyết, phường 9, TP Vũng Tàu
- Số CMND: 273468960. Nơi cấp: CA. Bà Rịa - Vũng Tàu
Ngày cấp: 28/10/2008
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - ngành Thống kê công nghiệp.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 10/1980 đến 3/1981	Nhập ngũ sư đoàn tại sư 321 quân khu Thủ Đức	Thiếu úy
Từ 3/1981 đến 01/1984	Sĩ quan Binh đoàn 318	Trung úy
Từ 2/1984 đến 7/1989	Xí nghiệp xây dựng số 1, XN Liên hợp xây lắp Dầu khí.	Phó phòng Kế toán
Từ 8/1989 đến 7/1995	Xí nghiệp xây dựng số 3, XN Liên hợp xây lắp Dầu khí,	Kế toán trưởng
Từ 8/1995 đến 11/2006	Xí nghiệp xây dựng số 3, Công ty	Trưởng phòng Kế

	thiết kế và xây dựng Dầu khí.	toán
Từ 12/2006 đến 11/2007	Xí nghiệp xây dựng số 3, Công ty thiết kế và xây dựng Dầu khí.	Phó Giám đốc Xí nghiệp
Từ 12/2007 đến 3/2009	Công ty TNHH 1TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí, TCT Cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Phó Tổng Giám đốc
Từ 4/2009 đến 7/2010	Công ty Cổ phần Quản lý và phát triển nhà Dầu khí miền Nam.	Tổng Giám đốc
Từ 7/2010 đến 9/2011	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 9/2011 đến 19/02/2013	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Ủy viên HĐQT
Từ 18/02/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

b. Thành viên Ban Kiểm soát – Ngô Trúc Vy

- Giới tính: Nữ
- Sinh ngày: 03/08/1985
- Nơi sinh: Bà Rịa – Vũng Tàu
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bà Rịa – Vũng Tàu

- Địa chỉ thường trú: 674C đường 30/4, Phường Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu
- Số CMND: 273147418 Nơi cấp: CA. Bà Rịa – Vũng Tàu Ngày cấp: 16/04/2007
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 6/2005 đến tháng 09/2009	Công ty Cổ phần Tư vấn và Thiết kế Dầu khí (PVE)	Nhân viên
Từ tháng 07/2011 đến tháng 06/2012	Đội xây lắp Điện nước - Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp & Dân dụng dầu khí	Chuyên viên
Từ tháng 07/2012 đến nay	Phòng cơ điện - Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp & Dân dụng dầu khí	Chuyên viên

II.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần

a. Thành viên Ban kiểm soát: Ngô Thị Thu Hoài

- Giới tính: Nữ
- Sinh ngày: 29/04/1975
- Nơi sinh: Hải Hậu, Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Hậu, Nam Định.

1329
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 ĐẦU TƯ VÀ
 T.Đ.A

- Địa chỉ thường trú: C5F312 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 011892215. Nơi cấp : CA. Hà Nội
Ngày cấp: 28/5/2010
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành kế toán, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 4/1997 đến 5/1997	Công ty xây dựng 319 Bộ Quốc Phòng	Nhân viên kế toán
Từ 6/1997 đến 12/2007	Xí nghiệp 9 - Công ty xây dựng 319 Bộ Quốc Phòng	Nhân viên kế toán
Từ 01/2008 đến 11/2008	Ban Tài chính kế toán - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Nhân viên kế toán
Từ 11/2008 đến 8/2009	Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Phó Ban Tài chính kế toán (TCKT)
Từ 9/2009 đến 12/2009	Chi nhánh Xây lắp Dầu khí Hà Nội	Phụ trách Phòng Tài chính kế toán
Từ 01/2010 đến 10/2010	Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Phó trưởng Ban Tài chính kế toán
Từ 3/2010 đến 10/2010	Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó trưởng Ban Tài chính kế toán Thành viên BKS kiêm nhiệm
Từ 10/2010 đến 6/2013	Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Thành viên BKS kiêm nhiệm
Từ 7/2010 đến nay	Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Phó trưởng Ban TCKT, Kiểm toán

	Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Thành viên BKS kiêm nhiệm
--	---	---------------------------

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 21.000 cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

- Ngày 27/4/2017 Đại hội đồng cổ đông có nghị quyết số 105/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT đối với ông Mai Xuân Bình, Nguyễn Đức Đông, Nguyễn Duy Hưng.
- Ngày 27/4/2017 Đại hội đồng cổ đông có nghị quyết số 105/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ bổ nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Hoành, Hà Quốc Hải, Phạm Mạnh Cường.
- Ngày 02/8/2017, Hội đồng quản trị ban hành quyết định số 140/QĐ-CNDD về việc: Thôi giữ chức Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí Công ty đối với ông Hà Quốc Hải.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2017, tổng số lao động của Công ty là 235 người.

Cơ cấu lao động của công ty PVC – IC

Phân theo giới tính	Số lượng
Nam	210
Nữ	25
Tổng	235
Phân theo trình độ chuyên môn	
Thạc sĩ	06

Đại học	84
Cao đẳng	18
Trung cấp	51
Cán sự và nhân viên khác	06
Dạy nghề và lao động phổ thông	70
Tổng	235
Lương bình quân/người (cả năm 2017)	7.457.164 đồng
Thu nhập bình quân 2017	7.458.164 đồng

2.3.1. Chính sách đào tạo

Trong nền kinh tế thị trường có sự cạnh tranh khốc liệt như hiện nay thì nguồn nhân lực có chất lượng cao là một nhân tố tố then chốt dẫn đến thành công của các công ty. Nhận thức được điều này, Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động nâng cao trình độ tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề để đạt hiệu quả cao trong công việc.

Năm 2017 thực hiện đào tạo với số tiền: 136.000.000 đồng.

2.3.2. Chính sách lương

Công ty xây dựng Quy chế trả lương, trả thưởng và hệ thống thang bảng lương theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội đã được Hội đồng Quản trị Công ty phê duyệt ban hành theo quyết định số 42/QĐ-CNDD ngày 01/3/2016 thay thế cho Quy chế trả lương, trả thưởng ban hành kèm theo quyết định số 108/QĐ-CNDD ngày 16/8/2012. Việc trả lương của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Nhà nước, gắn liền với năng suất, chất lượng đồng thời khuyến khích Người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo hoàn thành công việc được giao.

2.3.3. Các chính sách đãi ngộ khác

- Người lao động làm việc tại PVC – IC được hưởng đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe, trợ cấp thôi việc theo đúng luật định.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong toàn thể đội ngũ CBCNV.

- Tạo môi trường làm việc an toàn, thân thiện, hiện đại, khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV học tập, nâng cao trình độ để gắn bó làm việc lâu dài tại PVC – IC.
- Có kế hoạch phát động phong trào thi đua tại Công ty hàng quý, năm.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

3.1. Dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại Số 33A đường 30/4, phường 9, TP.Vũng Tàu

a. Tình hình triển khai dự án: Dự án đã thi công xong hạng mục phần thô, hiện nay đang triển khai thi công hạng mục hoàn thiện của công trình. Dự án đang triển khai thi công theo đúng tiến độ để ra bàn giao cho khách hàng mua căn hộ theo đúng hợp đồng.

b. Về thủ tục pháp lý của dự án: Hoàn thành các thủ tục pháp lý của dự án. Đã nhận được quyết định nộp thuế tiền sử dụng đất cho toàn bộ dự án.

Tổng số tiền sử dụng đất phải nộp : 116.413.062.364 đồng

Số tiền PVC-IC đã nộp 31/12/2017 : 115.770.421.000 đồng

Tổng số tiền PVC-IC còn phải nộp: 1.142.641.364 đồng

c. Về công tác bán hàng và huy động vốn của dự án:

PVC-IC đã ký Hợp đồng tài trợ vốn cho Dự án với Ngân Hàng TMCP Đại chúng Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu để triển khai thực hiện Dự án. Trong đó:

- Hạn mức vay vốn: **250 tỷ đồng.**

- Hạn mức bảo lãnh: **641 tỷ đồng.**

d. Công tác bán hàng và thu hồi vốn tính đến thời điểm 31/12/2017.

- Tổng số căn hộ được phê duyệt : **486 Căn hộ.**

- Tổng số căn hộ đặt cọc giữ chỗ : **0 Căn hộ.**

- Tổng số căn hộ ký hợp đồng : **316 Căn hộ.**

- Diện tích sàn TM&DV : **11.549m²** - Công ty đã ký hợp đồng bán toàn bộ phần diện tích trên.

- Tổng số tiền thu được từ của dự án đến thời điểm 31/12/2017 là 275,5 tỷ đồng

- Tổng giá trị vay PVCombank cho dự án đến 31/12/2017 là 123,1 tỷ đồng

- Tổng giá trị thực hiện của dự án tính đến 31/12/2017 là 474 tỷ đồng.

3.2. Dự án Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại 242 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, TP.Vũng Tàu

Đến nay dự án đã ký hợp đồng mua bán 100% với khách hàng (bao gồm sàn thương mại và căn hộ). PVC-IC đã chuyển giao công tác quản lý và vận hành cho Ban quản trị Chung cư từ ngày 01/11/2016.

Đã hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho căn hộ chung cư được 279 giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ dân. Công ty đang khẩn trương hoàn thành các đợt tiếp theo, dự kiến trong năm 2018 cơ bản sẽ hoàn thành.

Công tác thu hồi công nợ: Tổng số tiền thu được của dự án tính đến thời điểm 31/12/2017: **311/321,38 tỷ đồng**, đạt **96,7%**.

3.3. Dự án Khu căn hộ cao cấp Thanh Bình Phường 10, TP.Vũng Tàu

Thực hiện Nghị quyết số 785/NQ-XLDK ngày 29/9/2016 của Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc: Chấp thuận chủ trương thoái vốn của dự án bất động sản - Khu căn hộ cao cấp Thanh Bình của Công ty Cổ phần xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.

Ngày 21/4/2017. PVC-IC đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại dự án (19.990 m²) cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản HD với giá trị chuyển nhượng là: 105.000.000.000 đồng (Một trăm linh năm tỷ đồng).

Tổng giá trị đã thanh toán: 83.500.000.000 đồng.

Giá trị phải thu của khách hàng: 21,500,000,000 đồng (khách hàng sẽ thanh toán sau khi khởi công dự án, nhưng không muộn hơn 2 năm).

3.4. Khu Chung cư Đại Hải thuộc Dự án khu dân cư Hiệp Bình Chánh, số 1351 đường Huỳnh Tuấn Phát, Quận 7, Tp HCM.

Ngày 03 tháng 08 năm 2010 Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí và Công ty cổ phần Đầu tư Đại Hải ký hợp đồng số 181/HĐCN/ĐH/PVC-IC về việc: Chuyển nhượng dự án Khu chung cư Đại Hải tại Khu dân cư Hiệp Bình Chánh, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Tp.HCM;

Ngày 28 tháng 7 năm 2016 Công ty cổ phần Đầu tư Đại Hải gửi công văn số 13/2016/CV về việc thực hiện hợp đồng số 181/HĐCN/ĐH/PVC-IC đề nghị PVC-IC phương án: Công ty Cổ phần Đầu tư Đại Hải trả lại cho PVC-IC số tiền mà PVC-IC đã chuyển cho Công ty Đại Hải;

Ngày 29 tháng 7 năm 2016 Hội đồng quản trị công ty Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí ban hành Nghị quyết số 191/NQ-CNDD về việc phê duyệt chấp thuận chủ trương chuyển trả dự án và thu hồi vốn theo hợp đồng số 181/HĐCN/ĐH/PVC-IC;

Ngày 01 tháng 08 năm 2016 Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí và Công ty Cổ phần Đầu tư Đại Hải ký biên bản thỏa thuận về việc PVC-IC đồng ý nhận lại số tiền đã thanh toán cho công ty Cổ phần Đầu tư Đại Hải và chuyển trả lại toàn bộ nền đất cho công ty Cổ phần Đầu tư Đại Hải.

Đến nay, Công ty Cổ phần Đầu tư Đại Hải đã hoàn trả lại cho PVC-IC số tiền là: 26.790.000.000 đồng, giá trị còn lại 8.240.000.000 đồng, dự kiến trong năm 2018 sẽ thu hồi hết.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2016	2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.239.029.194.183	1.206.546.436.156	-2,62%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	463.394.571.054	298.463.693.807	-35,59%
Lợi nhuận trước thuế	-14.534.040.215	-42.938.189.372	-195,43%
Lợi nhuận sau thuế	-14.534.040.215	-43.025.288.652	-196,03%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		-	-

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2016	2017	% tăng giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,4136	1,2104	14,37%
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,7153	0,4162	-41,82%
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,7579	0,7870	3,84%
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	3.1303	3,6955	18.056%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực tài chính</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			

<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	1,2062	2,6989	123.75%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,3740	0,2474	-33,85%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		-	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		-	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		-	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		-	

5. Cơ cấu cổ đông

- Tổng số cổ phần PXI đang lưu hành là: 30.000.000 cổ phần.
- Số cổ phần phổ thông là: 30.000.000 cổ phần.
- Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 23/3/2017:

STT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng	Cơ cấu cổ đông	
				cổ đông	Tổ chức	Cá nhân
	Tổng số lượng cổ phiếu	30.000.000	100,00%	1103	11	1092
1	Cổ đông lớn (Sở hữu từ 5% cổ phiếu trở lên)	15.300.000	51,00%	1	1	0
2	Cổ đông khác (Sở hữu dưới 5% cổ phiếu)	14.700.000	49,00%	1102	10	1092
	- Trong nước:	14.115.960	47,05%	1087	4	1083
	- Nước ngoài:	584.040	1,95%	15	6	9
3	Cổ phiếu quỹ	0	0,00%	0	0	0

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất trong năm 2017:

STT	TÊN NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐVT	KHỐI LƯỢNG
-----	---------------------	-----	------------

01	Thép tròn các loại	Tấn	8.520
02	Thép tấm các loại	Tấn	24
03	Bê tông thành phẩm các loại	M3	58.600
04	Cọc BTĐUL các loại	M	8.445
05	Xi măng các loại	Tấn	10.500
06	Cát các loại	M3	29.240
07	Đá các loại	M3	48.990
08	Gạch lát các loại	M2	22.500
09	Gạch xây các loại	Viên	3.850.000
10	Gạch không nung	Viên	224.000
11	Ván ép phủ phim	M2	36.132
12	Xăng, dầu các loại	Lít	573.623
13	Sơn các loại	Kg	5.767
14	Phụ gia sika	Lít	40.450
...	Và một số loại nguyên vật liệu nhỏ lẻ khác ...		

Tất cả vật liệu sử dụng chủ yếu có sẵn trên thị trường đã qua tái chế và thành phẩm.

6.2. Tiêu thụ năng lượng điện và tiêu thụ nước

Trong năm 2017, Công ty đã sử dụng điện và nước sản xuất của các Công ty điện lực và các Công ty cấp thoát nước của các tỉnh/thành phố với chi phí là: 596.163.213 đồng (năm trăm chín mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm mười ba đồng).

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Chưa bị xử phạt vi phạm lần nào vì PVC-IC là đơn vị chuyên ngành xây lắp, tất cả vật liệu sử dụng chủ yếu có sẵn trên thị trường đã qua tái chế và thành phẩm. Do đó không ảnh hưởng đến các quy định về môi trường.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng người lao động:
 - Số lượng lao động của Công ty tính đến 31/12/2017: 235 người

- Chính sách đối với người lao động: Công ty luôn thực hiện tốt các chính sách chăm lo cho đời sống của người lao động: Cấp phát thẻ bảo hiểm y tế đầy đủ, trợ cấp đối với những người có hoàn cảnh khó khăn, thực hiện khám sức khỏe định kỳ hàng năm đối với tất cả người lao động.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2017

Trong năm 2017 nền kinh tế trong nước đã có những dấu hiệu khả quan, nhưng để tăng trưởng cao và phát triển bền vững thì hầu như chưa được khẳng định. PVC-IC cũng như các đơn vị xây lắp trong cả nước phải chịu rất nhiều khó khăn từ những ảnh hưởng của nền kinh tế đặc biệt là thị trường bất động sản. Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực lãnh đạo, triển khai từng bước để đạt được những mục tiêu, khẳng định được vị thế của mình, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tạo sự đồng lòng đoàn kết trong toàn Công ty và tạo được niềm tin của các cổ đông vào sự phát triển bền vững của Công ty. Nhưng do những bất cập trong thực tế, cũng như ảnh hưởng chung của PVN, PVC, Oceanbank. Kết quả sau một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông PVC-IC đã không hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra, trong đó có cả nguyên nhân khách quan cũng như nguyên nhân chủ quan. Các số liệu chính đã được kiểm toán cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
I	Chỉ tiêu kinh tế tài chính				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Tỷ đồng	300	300	100,0
2	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	567	208	36,7
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	538	298	55,4
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,7	(43)	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6	(43)	
II	Đầu tư	Tỷ đồng			
1	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	262,23	216,23	82,5
2	Mua sắm MMTB	Tỷ đồng	16,8		

a. Về công tác thi công xây lắp

- Về giá trị sản lượng, giá trị đầu tư, doanh thu và lợi nhuận :

Đây là các yếu tố chính, chủ yếu cho việc đảm bảo các chỉ tiêu về tăng trưởng, hiệu quả sản xuất kinh doanh và bảo tồn vốn đối với Công ty. Tuy nhiên toàn bộ các chỉ tiêu trên trong năm 2017 Công ty đều không hoàn thành kế hoạch được giao mặt khác tỷ lệ lỗ lũy kế dự kiến hiện vẫn chưa dừng lại, nếu trong năm 2018 Công ty không đưa ra những giải pháp đồng bộ và thực tế (đó chính là trong công tác triển khai thi công, công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ, công tác thoái vốn BĐS....).

2.1 Về Sản lượng & Đầu tư :

Năm 2017 tiếp tục là năm rất khó khăn đối với PVC-IC trong hoạt động SXKD, giá trị sản lượng chỉ đạt 48,2% kế hoạch, đó hầu như là những hợp đồng cũ triển khai tiếp trong năm 2017, các công trình mới không có để triển khai. Cụ thể đó là:

1. Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2	:	15,73
2. Dự án nhà máy nhiệt điện Sông Hậu	:	42,39
3. Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát Q7.Tp HCM	:	81,90
4. Công trình Nanogen tại quận 9, Tp HCM	:	50,94
5. Phần còn lại của gói thầu CV6- Nghi Sơn TH	:	<u>16,26</u>
*Cộng giá trị sản lượng năm 2017	:	208,22

***Giá trị đầu tư năm DA 33A đường 30/4- năm 2017** : 216.23

Tổng cộng GTSL & GT đầu tư : **424,45 tỷ đồng**

Thực trạng PVC-IC đã và đang rất khó khăn về tài chính, việc cầm cự, tránh nhảy nhóm để thanh toán các khoản nợ quá hạn cho các tổ chức tín dụng trong năm 2017, cũng như trả nợ cho khách hàng liên tục nóng và phải chạy theo sự việc hàng ngày. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn cho việc đẩy nhanh tiến độ của các dự án: Dự án Thái Bình 2, Chung cư Huỳnh Tấn Phát và Công trình Nanogen đều bị ảnh hưởng, ngoài ra một số dự án, công trình trong kế hoạch triển khai năm 2017 tuy nhiên do nhiều yếu tố về khách quan cũng như chủ quan nên Dự án, công trình ngừng hoặc không tiếp tục triển khai cũng đã ảnh hưởng rất lớn đến giá trị sản lượng trong năm 2017 của PVC-IC (Dự án nhiệt điện Sông Hậu đã điều chỉnh giảm giá trị thực hiện và đã dừng thi công, Công trình Viện Dầu khí – giai đoạn 2 đã chuyển cho PVC-Bình Sơn thực hiện).

2.2 Về doanh thu:

Tổng doanh thu 2017 đạt 298 tỷ đồng 55,4% kế hoạch năm, tuy nhiên doanh thu từ hoạt động xây lắp chỉ đạt 201,36 tỷ đồng, còn lại 96 tỷ đồng doanh thu từ việc chuyển nhượng dự án khu du lịch Thanh Bình, phường 10 thành phố Vũng Tàu theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác thoái vốn Bất động sản, việc chuyển nhượng dự

1083
 ĐĂNG
 Ö PH
 NG C
 DAN
 DẦU
 U-T

án BĐS trên hầu như là không có lợi nhuận vì đây là hình thức thoái vốn BĐS để giảm thiểu chi phí lãi vay các tổ chức tín dụng.

2.3 Về lợi nhuận:

Với hai chỉ tiêu sản lượng và doanh thu từ hoạt động SXKD năm 2017 của Công ty đều không hoàn thành chỉ tiêu, ngược lại chi phí quản lý và chi phí lãi vay cho dù đã tiết giảm tối đa xong với chi phí quản lý 21,9 tỷ đồng và chi phí lãi vay 18,8 tỷ đồng, tương đương 40,46 tỷ đồng trên tổng doanh thu chiếm tỷ trọng 12,8%. Đây là yếu tố chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả lỗ trong năm ngoài ra việc Dự án nhà máy nhiệt điện Sông Hậu chưa có đơn giá chính thức, Công ty hiện chỉ hạch toán doanh thu, không hạch toán lợi nhuận, việc nộp thuế chậm bị phạt 3,0 tỷ đồng, thanh toán chi phí trợ cấp mất việc làm 3,496 tỷ đồng, Công trình Âu Tàu Rạch Chanh hạch toán lỗ 4,1 tỷ đồng, Công trình Mở rộng K/S Đà Lạt giảm doanh thu đã hạch toán 5,7 tỷ đồng, đánh giá lại hàng tồn kho và tổng thể các yếu tố bất lợi trên dẫn đến số lỗ trong năm 2017 của Công ty là rất cao.

2.2 Về lao động, tiền lương, chế độ chính sách đào tạo.

Qua các đợt tái cấu trúc, sắp xếp lại phòng ban, nhân sự, hiện tổng số CBCNV đến ngày 31/12/2017 là 235 người.

Trong đó:	- Bộ phận gián tiếp các phòng ban	:	40 người
	- Các đội, CB kỹ thuật, CN	:	195 người

Công tác trả lương cho CBCNV hiện tại đang gặp rất nhiều khó khăn, chi phí trợ cấp thôi việc cho lao động trong các đợt tái cấu trúc trong năm 2017 là 3,5 tỷ đồng.

Về công tác đào tạo, Công ty thực hiện chính sách cắt giảm chi phí quản lý, trong đó có lĩnh vực đào tạo. Với tiêu chí tập trung đào tạo và tập huấn các mục tiêu cụ thể, do vậy trong năm 2017 nhằm đáp ứng công tác an toàn phòng cháy nổ trên công trường cũng như khối văn phòng, công ty mở 3 lớp tập huấn phòng cháy chữa cháy với chi phí 136 triệu đồng.

2.3 Công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình:

Công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ là nhiệm vụ thường xuyên và xuyên suốt đối với đơn vị xây lắp nhằm giảm thiểu giá trị công nợ phải thu, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan cũng như yếu tố chủ quan của đơn vị, nên công tác nghiệm thu thanh quyết toán các công trình đang thi công cũng như các công trình đã thi công xong không như kỳ vọng, chưa đạt hiệu quả. Điều này đã ảnh hưởng đến dòng tiền trong hoạt động SXKD từ năm 2016 và năm 2017 thậm chí

kéo theo trong năm 2018 cũng bị ảnh hưởng, chi phí lãi vay tăng cao, uy tín với các tổ chức tín dụng giảm mạnh làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của Công ty.

b. Công tác đầu tư

Thực hiện chỉ thị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc rà soát và cắt giảm đầu tư đối với các dự án chưa thực sự cần thiết, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đến 31/12/2017 về công tác đầu tư của Công ty đang tiến triển một cách tích cực.

2. Tình hình tài chính

2.1. Cơ cấu tài sản ngắn hạn

2.1.1. Cơ cấu tài sản ngắn hạn

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Tiền và các khoản tương đương tiền	57.543.689.737	46.915.438.590	-18,47%
Các khoản phải thu ngắn hạn	481.482.467.923	348.321.870.636	-27,66%
Hàng tồn kho	529.446.942.762	754.122.231.002	42,44%
Tài sản ngắn hạn khác	3.314.869.153	60.000.000	-98,19%
Cộng tài sản ngắn hạn	1.071.787.969.575	1.149.419.540.228	7,24%

2.1.2. Dự trữ tiền (Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng)

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Tiền mặt.	71.950.385	50.572.561	-29,71%
Tiền gửi ngân hàng.	4.471.739.352	1.864.866.029	-58,30%
Cộng	4.543.689.737	1.915.438.590	-57,84%

2.1.3. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Đầu tư ngắn hạn khác (tiền gửi NH có kỳ hạn)	53,000,000,000	45,000,000,000	-15,09%

2.1.4. Các khoản phải thu ngắn hạn

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Phải thu của khách hàng	489.621.492.291	359.528.053.088	-26,57%
Trà trước cho người bán	6.806.143.648	5.547.734.181	-18,49%
Các khoản phải thu khác	33.057.589.348	30.247.556.416	-8,50%
Dự phòng phải thu khó đòi	(48.002.757.364)	(47.001.473.049)	-2,09%
Cộng	481.482.467.923	348.321.870.636	-27,66%

2.1.5. Hàng tồn kho

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Nguyên vật liệu tồn kho	8.886.345.464	6.294.919.428	-29,16%
Chi phí xây lắp dở dang	488.742.415.480	716.009.129.756	46,50%
Hàng hóa	31.818.181.818	31.818.181.818	0,00%
Cộng hàng tồn kho	529.446.942.762	754.122.231.002	42,44%

2.1.6. Tài sản ngắn hạn khác

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Chi phí trả trước ngắn hạn	1.582.914.100	60.000.000	-96,21%
Thuế GTGT được khấu trừ	208.024.424		
Tài sản ngắn hạn khác	1.523.930.629		
Cộng	3.314.869.153	60.000.000	98,19%

2.1.7. Tài sản dài hạn

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Tài sản cố định	37.157.983.780	27.498.548.096	-25,99%
Bất động sản đầu tư		0	

Tài sản dở dang dài hạn	110.904.761.412	14.081.452.138	-87,30%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.957.562.744	14.835.467.970	-0,82%
Tài sản dài hạn khác	4.220.916.672	711.427.724	-83,15%
Cộng Tài sản dài hạn	167.241.224.608	15.546.895.694	-90,70%

2.2. Nợ phải trả

2.2.1. Nợ ngắn hạn

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Vay và nợ ngắn hạn.	414.486.865.928	276.943.128.967	-33,18%
Phải trả người bán.	191.496.318.120	162.116.829.519	-15,34%
Người mua trả tiền trước.	35.398.115.649	367.881.171.947	939,27%
Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước.	407.729.731	21.422.328.462	5154,05%
Phải trả cho người lao động.	6.182.002.422	1.500.260.060	-75,73%
Chi phí phải trả	20.618.956.363	20.981.345.167	1,76%
Các khoản phải trả, phải nộp khác.	87.006.645.048	90.172.715.421	3,64%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	2.583.803.670	1.456.849.125	-43,62%
Cộng	758.180.436.931	949.586.571.760	25,25%

2.2.2. Nợ dài hạn

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
Người mua trả tiền trước	106.617.581.772		-
Dự phòng phải trả dài hạn	5.319.569.027		-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	68.926.453.405		-

CỘNG	180.863.604.204		
-------------	------------------------	--	--

2.3. Nguồn vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng /giảm
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	300.000.000.000	300.000.000.000	0,00%
Quỹ đầu tư phát triển	14.519.193.263	14.519.193.263	0,00%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-14.534.040.215	-57.559.328.867	-296,03%
CỘNG	299.985.153.048	256.959.864.396	-14,34%

3. Kế hoạch phát triển trong năm 2018

Trước những khó khăn của nền kinh tế Ban giám đốc đã chủ động đưa ra các biện pháp, giải pháp cụ thể để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) của công ty năm 2018, cụ thể như sau:

3.1. Về thi công xây lắp

Huy động tối đa mọi nguồn lực về vật tư, thiết bị, con người cho việc thi công triển khai các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Hoàn thành thi công và bàn giao các công trình trọng điểm trong năm 2018:

- Hoàn thành dự án Nhà máy Nhiệt Điện Thái Bình 2;
- Hoàn thành, bàn giao, quyết toán dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát;
- Hoàn thành, bàn giao, quyết toán 02 dự án Nanogen ;
- Quyết toán dứt điểm các công trình đã nghiệm thu bàn giao cho chủ đầu tư như: Công trình Khu điều dưỡng Hồng Phúc, các hạng mục công trình Khu nhà ở hỗn hợp HH1, Công trình Viện Dầu khí GD1, Gói BLD-3b Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn;
- Triển khai thi công Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ theo đúng tiến độ đã đề ra, triển khai công tác bán hàng, thu hồi vốn, đáp ứng đảm bảo kế hoạch tài chính cho dự án theo đúng tiến độ đã cam kết với khách hàng;

Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán, rà soát, đối chiếu xử lý công nợ để thu hồi vốn phục vụ cho SXKD. Nghiêm túc thực hiện công tác phân tích, hạch toán kế toán theo các quy định của pháp luật, đảm bảo phản ánh trung thực, khách quan và chính xác tình hình SXKD của Công ty.

3.2. Công tác tiếp thị đầu thầu

Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán tối ưu hóa biện pháp tổ chức thi công, khai thác nguồn vật tư, thiết bị sẵn có, hợp lý hóa các khâu sản xuất nhằm hạ giá thành xây lắp để giảm giá tối đa (nhưng phải đảm bảo lợi nhuận tối thiểu cho doanh nghiệp) để thắng thầu các dự án trong và ngoài ngành Dầu khí;

Nâng cao năng lực chuyên môn cho chuyên viên làm công tác tiếp thị đấu thầu, thông qua các lớp đào tạo nâng cao năng lực đàm phán và ký kết hợp đồng với chủ đầu tư;

Tập trung mọi nhân lực, vật lực và cập nhật thông tin để đấu thầu hiệu quả các dự án:

- a) Dự án kho lạnh LNG – PVGas
- b) Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch
- c) Dự án Nhà máy nhiệt điện Long Phú
- d) Dự án Nhà máy Điện khí Ô Môn
- e) Dự án Nhà máy Lọc Hóa Dầu Long Sơn.

3.3. Thanh quyết toán và thu hồi vốn

Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ thanh quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao còn tồn đọng đến năm 2017:

- a) Cao ốc Văn phòng Dragon Tower
- b) Trung tâm Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng (phần PS)
- c) Khu du lịch Hồng Phúc
- d) Công trình Viện Dầu khí GD1
- e) Hạng mục Phần thân và các khối lượng phát sinh của Dự án Khu nhà ở hỗn hợp HH1-VSP
- f) Thu hồi công nợ khách hàng mua căn hộ dự án Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh.

3.4. Tài chính

Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán kinh tế chi tiết của từng hạng mục công trình, dự án để kiểm soát chi phí, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty;

Tập trung quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ. Phối hợp với các đơn vị, cơ quan hữu quan để ngân hàng Nhà nước giải tỏa cho Công ty số tiền đang trên tài khoản của Oceanbank đáp ứng nguồn vốn thi công, giảm thiểu chi phí lãi vay trong năm 2018;

Xây dựng giá thành, kế hoạch cho từng hạng mục công trình, từng dự án và quản lý, kiểm soát chéo từng khoản chi phí của công trình, dự án giữa các phòng ban với ban lãnh đạo nhằm đạt hiệu quả cao nhất;

Thực hiện triệt để chỉ thị của Tập đoàn và Tổng công ty về việc thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí;

Xây dựng mối quan hệ gắn bó, hợp tác lâu dài với các tổ chức tín dụng, đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoàn thành kế hoạch năm 2018.

3.5. Công tác đầu tư thoái hóa vốn các dự án

Dự án “Khu nhà ở cho CBCNV PVC- IC” tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh đã mang nhiều yếu tố tích cực cho Công ty để có các phương án thực hiện thu hồi được vốn đầu tư cũng như nâng cao thương hiệu xây lắp và đầu tư của PVC-IC, hiện tại Công ty đã bán hết toàn bộ các căn hộ cũng như phần thương mại dịch vụ của dự án, công tác thoái vốn của dự án trên đã cơ bản hoàn thành, Công ty đang hoàn thiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho khách hàng để thu hồi giá trị công nợ còn lại.

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, dự án Khu phức hợp Thương mại – Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ số 33A đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu đã được điều chỉnh Tổng mức đầu tư, được cụ thể các phương án kinh doanh, cũng như hiệu quả của dự án. Hiện Dự án đang triển khai thi công kết cấu phần thân. Dự kiến đầu quý 3/2018 sẽ bàn giao căn hộ cho khách hàng theo quy định;

Đối với Dự án Khu căn hộ cao cấp Thanh Bình: Hoàn thành công tác thu hồi công nợ còn lại và xin được triển khai thi công dự án cho đối tác;

Dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát: Tháng 8/2015 PVC-IC đã thoái được một phần vốn với số tiền: **19.297.090.000 đồng**, phần vốn góp còn lại **12.897.200.000 đồng**, dự kiến trong năm 2018 sẽ thoái vốn hết;

Dự án Khu chung cư Hiệp Bình Chánh tại phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh: giá trị đầu tư còn lại tại dự án là **8.240.000.000 đồng**, dự kiến trong năm 2018 sẽ thu hồi hết.

3.6. Về tổ chức lao động và đào tạo

Trong giai đoạn hiện nay, Công ty sẽ thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức, rà soát nhu cầu về nhân lực của từng phòng ban, đội thi công và công trường, định biên cho phù hợp tình hình sản xuất kinh doanh tại từng thời điểm;

Xây dựng phương án về lao động tiền lương phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trên toàn Công ty. Quản lý chặt chẽ công tác tiền lương, tiền thưởng đảm bảo sự hài hòa về chi phí sản xuất đồng thời kích thích người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao góp phần tích cực vào sự phát triển của Công ty;

Phối hợp với Tổng công ty xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công nhân lành nghề, tham gia các khóa học về chuyên môn nghiệp vụ do Tổng công ty đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho từng CBCNV trong Công ty.

3.7. Tái cơ cấu doanh nghiệp

Liên tục triển khai thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty cho phù hợp với từng thời kỳ, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành một cách hợp lý, hoàn thiện phương thức quản lý gọn nhẹ, chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh theo đề án tái cấu trúc của Tổng công ty được phê duyệt.

Thực hiện kế hoạch tái cấu trúc phần vốn góp của PVC tại PVC-IC.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Công tác giám sát đầu tư

Hội đồng quản trị quản lý việc đầu tư theo thẩm quyền, chỉ đạo Giám đốc đẩy nhanh tiến độ và thay đổi phương án thực hiện một số dự án như sau:

a. Dự án xây dựng dân dụng: Chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Trung tâm thương mại – Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại số 33A đường 30/4 thành phố Vũng Tàu; tích cực trong công tác thoái vốn đối với dự án Chung cư Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

b. Dự án mua sắm thiết bị: chỉ mua sắm những công cụ dụng cụ, thiết bị quản lý thật sự cần thiết phục vụ quản lý và thi công.

1.2. Giám sát công tác tài chính

Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý tài chính, các định mức nội bộ, giám sát công tác chi tiêu đảm bảo tiết kiệm chi phí. Chỉ đạo Giám đốc tập trung tổ chức quyết liệt công tác thu hồi vốn, đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh..

1.3. Công tác an sinh xã hội

Hội đồng quản trị chỉ đạo tham gia các chương trình an sinh xã hội cùng với Tập đoàn và Tổng công ty, xây nhà tình thương cho các gia đình chính sách và hộ nghèo tại địa bàn Công ty đang hoạt động, xây dựng nhà tình thương cho các gia đình chính sách, các trường phổ thông miền núi khó khăn, các hộ nghèo, quân và dân trên đảo trường sa.

1.4. Công tác đoàn thể

Hội đồng quản trị tạo điều kiện để các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công và Chi hội cựu chiến binh đóng góp tích cực trong việc động viên cán bộ công nhân viên tích cực thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm trong mọi lĩnh vực, xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp Dầu khí.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2017 Ban giám đốc đã triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam, nghị quyết của Hội đồng quản trị



PVC-IC; đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

Ban giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy trình, quy chế để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, quản lý chi phí, biện pháp thi công nhằm phù hợp với tình hình thực tế, theo xu hướng phát triển bền vững, lâu dài của Công ty và nhất là đối với các Công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán;

Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban, thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp. Trong các cuộc họp, Giám đốc cũng đã triển khai các công việc, đề ra các giải pháp để thực hiện Kế hoạch, Chỉ thị, Nghị quyết đã được Hội đồng quản trị ban hành. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

3. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Vốn điều lệ: Thực hiện lộ trình thoái vốn theo chủ trương của Tổng công ty CP XL DK Việt Nam.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	GIÁ TRỊ	GHI CHÚ
I	Chỉ tiêu kinh tế tài chính			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	300,00	PVC- 51%
2	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	606	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	530	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-	
6	Tỷ suất LNTT/ Doanh thu	%	-	
7	Tỷ suất LNST/ Vốn điều lệ	%	-	
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	
9	Thuế và nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	31	
II	Đầu tư	Tỷ đồng	255	

1	Đầu tư SXCN	Tỷ đồng	255	
2	Đầu tư XDDD và BĐS	Tỷ đồng	-	
III	Các chỉ tiêu lao động và thu nhập			
1	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	8,05	
2	Năng suất lao động bình quân	Trđ/ng/th	8,05	

Tập trung chỉ đạo giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, phối hợp cùng Giám đốc Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất. Đặc biệt quan tâm đến các dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái bình 2, Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại Số 33A, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 ...

Chi đạo quyết liệt trong công tác quyết toán và thu hồi vốn nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh, mục tiêu thực hiện trong năm 2018 là tổng nợ phải xấp xỉ bằng vốn chủ sở hữu.

Tích cực trong công tác thu hồi công nợ. Đẩy nhanh công tác tiếp thị, bán hàng tại Dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại Số 33A – Đường 30/4 – TP. Vũng Tàu.

Tập trung trong công tác tái tạo nguồn nhân lực cho các công trình xây dựng công nghiệp phù hợp với định hướng phát triển của doanh nghiệp.

Chi đạo thực hiện tái cơ cấu vốn, cơ cấu tổ chức của Công ty phù hợp với chi đạo của PVC và PVN. Cùng Ban Giám đốc Công ty nghiên cứu bổ sung để ngày càng hoàn thiện chiến lược phát triển lâu dài của Công ty phù hợp với mục tiêu thực hiện tái cơ cấu của PVC, phù hợp với sự thay đổi của thị trường.

Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của Hội đồng quản trị theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn để tiếp tục phát triển.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần (PXI) nắm giữ	Tỉ lệ (%) so với tổng số cổ phần
-----	-----------	---------	--------------------------	----------------------------------

– Ông Phùng Văn Công

Phó Giám đốc

Chỉ đạo xem xét cơ cấu lại tổ chức Công ty theo hướng giảm biên chế: sáp nhập các phòng ban Công ty từ 6 phòng ban còn 5 phòng ban (sáp nhập Ban Thư ký vào Phòng TCHC); sáp nhập Đội cơ điện 1 và 3 thành Đội cơ điện.

2. Ban Kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỉ lệ (%) so với tổng số cổ phần
1	Ngô Văn Tuy (Thành viên độc lập)	Trưởng ban Kiểm soát	0	0
2	Ngô Trúc Vy	Thành viên	0	0%
3	Ngô Thị Thu Hoài	Thành viên	21.000	0.05%

Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm soát nội bộ theo quy định tại điều lệ tổ chức hoạt động của PVC-IC cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Thực hiện giám sát hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của công ty đối với Hội đồng quản trị và ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện nội dung nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2017 trên cơ sở nghị quyết số 105/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2017.
- Tham gia một số cuộc họp liên tịch giữa HĐQT- BGD công ty về việc sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Các hoạt động kiểm soát nội bộ trong năm 2017.
 - Xem xét, đối chiếu và rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hàng quý, trên tinh thần của nghị quyết số 105/NQ-CNDD-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và có cảnh báo cho HĐQT tại công văn số 09/CNDD-BKS ngày 6/10/2017 về việc “Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 9 tháng – 2017”.
 - Tiến hành xem xét, rà soát nội dung các báo cáo tài chính hàng quý của công ty, luôn chú trọng tới công tác xử lý và thu hồi công nợ qua các văn bản số 02/CNDD-BKS, 04/CNDD-BKS, 05/CNDD-BKS và số 11/CNDD-BKS.
 - Rà soát công tác bán hàng trong dự án đầu tư bất động sản và có công văn nhắc nhở về công tác thu hồi vốn đối với các khách hàng tại các văn bản số 06/CNDD-BKS và 07/CNDD-BKS.
 - Tham gia cùng với ban điều hành công ty soát xét các báo cáo kiểm kê khối lượng xây lắp dở dang tại thời điểm 1/1/2018 của công ty.



- Các kiến nghị của BKS đưa ra với BGD về công tác tài chính kế toán của công ty đã được BGD và kế toán trưởng đưa ra các giải pháp khắc phục, nhất là giải pháp khắc phục việc hạch toán tiền lương phải trả cho CB CNV tại văn bản số 01/CNDD-BKS.
- 3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát trong năm 2017**
- Thù lao của Hội đồng quản trị : 994.105.951 đồng;
 - Thù lao của Ban Giám đốc : 1.124.998.831 đồng;
 - Thù lao của Ban Kiểm soát : 209.385.682 đồng.
- 4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm 2017:** Không có giao dịch cổ đông nội bộ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
HỒ SỸ HOÀNG

